

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2025/HS-ST**
Ngày 29 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Quyết.

2. Ông Hoàng Văn Bốn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Diệu Linh - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang và Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thái S** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/6/2001 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn N, xã P, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

- Họ và tên cha: Lý Văn P, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Triệu Thị P, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- **Nhân thân:** Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2020/HS-ST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo Lý Thái S 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 30/6/2021 bị cáo S đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*

- **Bị hại:** Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/4/2025 đến ngày 06/6/2025, Lý Thái S, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã P, tỉnh Tuyên Quang đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972, trú tại thôn N, xã P, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 22 giờ, ngày 02/4/2025, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Lý Thái S nảy sinh ý định đến nhà ông Hoàng Văn H để trộm cắp tài sản, S mang theo 01 bao tải dứa màu xanh và 01 con dao dài khoảng 40 cm, đi bộ từ nhà đến đồi cây phía sau nhà ông H, quan sát thấy trong nhà còn sáng đèn nên ngồi chờ. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi thấy nhà ông H tắt điện, S đi theo taluy xuống khu vực chuồng gà, dùng bao tải dứa trùm lên người nhằm tránh bị camera của gia đình ông H ghi nhận, rồi lén lút đi vào khu vực gian hàng tạp hoá đến bàn quầy thanh toán kê gần cửa thì phát hiện ngăn tủ bị khóa nên S dùng dao luồn qua khe để cạy, mở cánh tủ. Sau khi mở được, S thấy bên trong có một cọc tiền được buộc bằng dây chun. S lấy 07 tờ tiền cho vào túi quần đang mặc, số tiền còn lại để nguyên trong tủ. Sau đó, S đi theo lối cũ về, khi ra đến khu vực có ánh sáng đèn đường, S kiểm tra số tiền vừa trộm cắp được, tổng cộng 1.500.000 đồng (*gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng*). Trên đường về, S vứt bao tải dứa và con dao xuống suối, rồi đi về nhà. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, S đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/4/2025, với hình thức và thủ đoạn như trên, Lý Thái S đã trộm cắp số tiền 10.000.000 đồng (*gồm 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng*) ở ngăn tủ bàn quầy thanh toán gian hàng tạp hóa của ông Hoàng Văn H. Số tiền trộm cắp được, S mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển số 22B1-800.33 với số tiền 6.500.000 đồng tại cửa hàng xe máy - xe điện Nguyễn Tuấn ở xã Minh Quang, tỉnh Tuyên Quang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO với giá 3.300.000 đồng tại cửa hàng điện thoại (không nhớ địa chỉ cụ thể) vào ngày 09/4/2025, số tiền 200.000 đồng còn lại S đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 3: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/6/2025, với hình thức và thủ đoạn như trên, Lý Thái S đã trộm cắp số tiền 11.800.000 đồng (*gồm các tờ tiền có mệnh giá khác nhau*) và 05 nhẫn vàng có tổng khối lượng 20,17 gam ở ngăn tủ bàn quầy thanh toán gian hàng tạp hóa của ông Hoàng Văn H. Số tiền trộm cắp được, S đã chi tiêu cá nhân hết 9.200.000 đồng, số tiền 2.600.000 đồng còn lại và 05 nhẫn vàng S cất trong cốp xe mô tô biển số 22B1-800.33.

Ngày 11/6/2025, ông Hoàng Văn H làm đơn trình báo sự việc gửi đến Công an xã Phù Lưu, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 12/6/2025, S tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang số tiền 2.600.000 đồng, 05 nhẫn vàng, điện thoại di động và xe mô tô biển số 22B1 - 800.33.

- Tại kết luận giám định số 4872/KL-KTHS, ngày 30/6/2025 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: 05 (năm) nhẫn kim loại màu vàng đều được chế tác dạng tròn trơn gửi giám định có tổng khối lượng 20,17 gam đều là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,80%.

- Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS, ngày 20/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự tỉnh Tuyên Quang kết luận: 05 (năm) nhẫn vàng, có tổng khối lượng 20,17 gam, tại thời điểm ngày 06/6/2025 có giá trị là: 59.343.200 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKV2 ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Thái S về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thái S tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Thái S theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thái S, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lý Thái S từ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 13/6/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Lý Thái S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Hoàng Văn H tổng số tiền là 20.700.000đ (Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị hại ông Hoàng Văn H: Số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Lý Thái S: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ màu xanh và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 22B1 - 800.33 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Thái S: 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009769, mang tên Bàn Văn Chung; 01 giấy bán xe đề ngày 09/4/2025 của cửa hàng xe máy - xe điện Nguyễn Tuấn nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Thái S nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại ông Hoàng Văn H vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông H giữ nguyên các ý kiến đã khai báo tại cơ quan điều tra, không bổ sung gì thêm về lời khai; Về trách nhiệm dân sự ông H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông tổng số tiền là 23.300.000 đồng; Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, ông H đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Thái S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Vật chứng thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Kết luận giám định; Lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/4/2025 đến ngày 06/6/2025, tại nhà ở của ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972, trú tại thôn N, xã P, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Lý Thái S đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Hoàng Văn H, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/4/2025, Lý Thái S trộm cắp số tiền 1.500.000 đồng (*gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng*) để ở tủ bàn quầy gian bán hàng của ông Hoàng Văn H.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/4/2025, Lý Thái S trộm cắp số tiền 10.000.000 đồng (*gồm 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng*) để ở tủ bàn quầy gian bán hàng của ông Hoàng Văn H.

Lần 3: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/6/2025, Lý Thái S trộm cắp số tiền 11.800.000 đồng (*gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau*) và 05 nhẫn vàng, tổng khối lượng 20,17 gam, trị giá 59.343.200 đồng để ở tủ bàn quầy gian bán hàng của ông Hoàng Văn H.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Lý Thái S trộm cắp là 82.643.200đ (Tám mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm đồng).

Hành vi của bị cáo Lý Thái S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang truy tố bị cáo Lý Thái S, về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội do cố ý, vì mục đích vụ lợi cho bản thân mà phạm tội. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2020/HS-ST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thái S phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm trong khung đề nghị như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lý Thái S không có tài sản riêng và không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Văn H yêu cầu bị cáo Lý Thái S phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông tổng số tiền là 23.300.000 đồng, nhưng trong

quá trình điều tra bị cáo đã giao nộp số tiền 2.600.000 đồng là tiền do bị cáo trộm cắp mà có nên cần trả lại số tiền trên cho bị hại ông Hoàng Văn H. Bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Hòa số tiền là 20.700.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Lý Thái S nhất trí bồi thường số tiền trên cho bị hại ông Hoàng Văn H. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lý Thái S phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Hoàng Văn H theo quy định.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tạm giữ: 05 nhẫn vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 22B1-800.33; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009769, mang tên Bàn Văn Chung; 01 giấy bán xe đề ngày 09/4/2025 của cửa hàng xe máy - xe điện Nguyễn Tuấn và số tiền 2.600.000 đồng do bị cáo Lý Thái S tự nguyện giao nộp.

- Ngày 29/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã trả lại 05 nhẫn vàng cho bị hại là ông Hoàng Văn H là chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

- Đối với số tiền 2.600.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn H nên cần trả lại cho ông H theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 22B1-800.33; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009769, mang tên Bàn Văn Chung; 01 giấy bán xe đề ngày 09/4/2025 của cửa hàng xe máy - xe điện Nguyễn Tuấn. Đây là tài sản của bị cáo có được do phạm tội mà có nhưng bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường bằng tiền mặt nên cần trả lại cho bị cáo những tài sản trên nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Lý Thái S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Bị cáo Lý Thái S, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lý Thái S **3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 13/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Lý Thái S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Hoàng Văn H tổng số tiền là 20.700.000đ (*Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền phải bồi thường trên kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lý Thái S chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị hại ông Hoàng Văn H: Số tiền 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo Lý Thái S: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 864776068009711, số IMEI 2: 864776068009733, bên trong lắp 02 sim của nhà mạng Viettel, sim 1: 0335.753.726, sim 2: 0976.313.425, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 22B1-800.33, số khung: C6J0EY113675, số máy: 5C6J113675, xe cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV2 ngày 11/9/2025 và Danh sách vật chứng chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tuyên Quang của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang).

- Trả lại cho bị cáo Lý Thái S: 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009769, mang tên Bàn Văn Chung; 01 giấy bán xe đề ngày 09/4/2025 của cửa hàng xe máy - xe điện Nguyễn Tuấn nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lý Thái S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.035.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo Lý Thái S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại ông Hoàng Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS khu vực 2 – Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1- CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng